

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày: 27 – 4- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngân Hà

Ông Trương Quang Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2020/TLST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1982 tại Quảng Bình; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn X, xã Y, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1959; Có vợ: Ngô Thị H, sinh năm 1989 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt theo lệnh trích xuất.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 15/12/2019 tại đường liên thôn thuộc thôn 4, xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Công an xã Lộc Ninh tuần tra phát hiện Nguyễn Văn T có nhiều nghi vấn. Qua kiểm tra hành chính phát hiện trong lòng bàn tay trái của T có 01 túi nilong màu xanh, bên trong chứa 03 viên nén hình tròn màu hồng. Nguyễn Văn T khai nhận là ma túy loại hồng phiến do T mua của 01 nam thanh niên không rõ lý lịch với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng cá nhân.

Tại Bản kết luận giám định số 09/GĐ - PC09 ngày 26/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 03 viên nén hình tròn, màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,267 gam.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 túi nilong màu xanh bên trong chứa 03 viên nén hình tròn là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,267 gam; khối lượng còn lại sau giám định là 0,146 gam.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSĐH-MT ngày 16 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Nguyễn Văn T đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt Nguyễn Văn T từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do công việc của bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì được niêm phong dán kín, số 09/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình bên trong có 0,146 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định. Án phí bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Ý kiến bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ 40 phút ngày 15/12/2019 tại đường liên thôn thuộc thôn 4, xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Văn T bị lực lượng Công an xã Lộc Ninh bắt giữ vì đã có hành vi tàng trữ 03 (ba) viên ma túy. Tại Bản kết luận giám định số 09/GĐ - PC09 ngày 26/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã kết luận: 03 viên nén hình tròn, màu hồng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,267 gam.

Hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sự phát triển của xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm hại chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Bị cáo Nguyễn Văn T là người đã trưởng thành, có nhận thức xã hội và hiểu biết pháp luật. Đáng lẽ bị cáo phải tu dưỡng đạo đức, rèn luyện bản thân nhưng do bị nghiện nên đã thực hiện hành vi cất giấu ma túy để sử dụng. Thể hiện thiếu ý thức xem thường pháp luật. Bởi vậy, cần xử phạt mức án nghiêm và cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, công việc của bị cáo theo thời vụ, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Hiện đang tạm giữ số ma túy thu giữ tại bị cáo còn lại sau giám định được dán kín trong phong bì số 09/QĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình. Xét thấy vật chứng là ma túy thuộc loại Nhà nước cấm, nên cần áp dụng các quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/01/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T 45 ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong dán kín, số 09/GĐ-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình bên trong có 0,146 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định.

(Vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày

30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/4/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lư hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam

